
Ba Đình, ngày 15 tháng 02 năm 2023

Số: 14/2023/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ**

Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;
Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc các đ- ong sự đã thỏa thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/DS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ong sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đ- ong sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành không có đ- ong sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đ- ong sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng N(A)**; Trụ sở: số 02 LH, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu H – Giám đốc Ngân hàng N– Chi nhánh TA. Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng; Bà Mai Thị Thu H - Giám đốc phòng giao dịch số 3 – A chi nhánh TA (Theo Quyết định số 2665/QĐ-NH-PC ngày 01/12/2022 và Quyết định số 57/QĐ-NH-TrA-KTNB ngày 06/02/2023).

* Bị đơn: Bà **Đặng Thị Kiều Ng**, sinh năm 1976; Trú tại: số 57 ngõ HB, KT, phường TQ, quận DĐ, thành phố Hà Nội.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ong sự cụ thể nh- sau:

1. Bà Đặng Thị Kiều Ng xác nhận có nợ Ngân hàng N theo Hợp đồng tín dụng số 1305LAV201800754 ký kết ngày 18/09/2018. Tính đến ngày 07/02/2023

số tiền cả gốc và lãi: **3.203.579.521đồng** (Ba tỷ, hai trăm linh ba triệu, năm trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm hai mươi mốt đồng). Bao gồm, nợ gốc là : **1.990.000.000 đồng** (Một tỷ, chín trăm chín mươi triệu đồng). Nợ lãi là: **1.213.579.521đồng** (Một tỷ, hai trăm mười ba triệu, năm trăm bảy chín nghìn, năm trăm hai mốt đồng); Trong đó lãi trong hạn: **874.039.315đồng** (Tám trăm bảy mươi tư triệu, không trăm ba chín nghìn, ba trăm mười lăm đồng), lãi quá hạn: **339.540.205đồng** (Ba trăm ba mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn, hai trăm linh năm đồng).

2. Hai bên thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

2.1. Chậm nhất vào ngày 31/3/2023, bà Đặng Thị Kiều Ng thanh toán cho Ngân hàng Ntoàn bộ số tiền gốc và lãi là: **3.203.579.521đồng** (Ba tỷ, hai trăm linh ba triệu, năm trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm hai mươi mốt đồng). Bao gồm, nợ gốc là : **1.990.000.000 đồng** (Một tỷ, chín trăm chín mươi triệu đồng). Nợ lãi là: **1.213.579.521đồng** (Một tỷ, hai trăm mười ba triệu, năm trăm bảy chín nghìn, năm trăm hai mốt đồng); Trong đó lãi trong hạn: **874.039.315đồng** (Tám trăm bảy mươi tư triệu, không trăm ba chín nghìn, ba trăm mười lăm đồng), lãi quá hạn: **339.540.205đồng** (Ba trăm ba mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn, hai trăm linh năm đồng).

2.2. Kể từ ngày 08/02/2023, bà Đặng Thị Kiều Ng phải tiếp tục chịu lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi bà thanh toán hết khoản nợ.

2.3. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực mà bà Đặng Thị Kiều Ng vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Ncó quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thửa đất số **122(1)**, tờ bản đồ số: **02**; có diện tích đất: **110,0 m²** (Một trăm mười phẩy không mét vuông) tại địa chỉ: Xóm 1, xã CD, huyện TT, thành phố Hà Nội theo Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 849060 số vào sổ cấp GCN: CS-TTI 07740 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 15/08/2018 cho bà Đặng Thị Kiều Ng theo Hợp đồng thế chấp số 1747/2018/HĐTC. Quyết số 02TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 13/9/2018 tại Văn phòng công chứng BM, thành phố Hà Nội.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Đặng Thị Kiều Ng đối với Ngân hàng N. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Ng vẫn phải có nghĩa vụ trả hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng N.

III. Về án phí: Bà Đặng Thị Kiều Ng tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 48.035.795 đồng (Bốn mươi tám triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, bảy trăm chín lăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Nsố tiền tạm ứng án phí 46.605.000đồng (*Bốn mươi sáu triệu, sáu trăm linh năm nghìn đồng chẵn*) đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002863 ngày 05/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

V. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình.
- Các Đ-ơng sự;
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương